

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5369**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **14** tháng 8 năm 2020

V/v thuế giá trị gia tăng

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi.

Trả lời công văn số 800/HQNg-NV ngày 29/6/2020 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi về việc vướng mắc chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với mặt hàng máy kéo nhập khẩu không nhập kèm máy công tác phục vụ nông nghiệp, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Căn cứ Điều 3 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế, khoản 1 Điều 3 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ, khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính thì *“máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp”* thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Theo hướng dẫn tại điểm 1 công văn số 1677/BTC-TCT ngày 29/01/2016 của Bộ Tài chính thì:

“1. Các loại máy móc, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo quy định tại ... thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT bao gồm:

...

n) Máy kéo sử dụng trong nông nghiệp: Máy kéo liên hợp với cày, bừa, phay, rạch hàng, gieo, phun thuốc bảo vệ thực vật, san phẳng đồng ruộng.”

Theo hướng dẫn tại điểm 2 công văn số 1677/BTC-TCT ngày 29/01/2016 của Bộ Tài chính: *“Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố xác nhận các máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp chưa được hướng dẫn tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính, điểm 1 công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 và điểm 1 công văn này theo nguyên tắc: Máy, thiết bị và linh kiện đồng bộ để lắp ráp thành máy móc, thiết bị sử dụng trong nông nghiệp và không thể sử dụng cho mục đích khác là máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế”.*

Căn cứ các quy định và văn bản nêu trên, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

Giao Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi thực hiện kiểm tra hồ sơ hải quan, tài liệu, chứng từ có liên quan... đối với mặt hàng được khai báo là máy kéo phục

vụ cho sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH Tata International Việt Nam nhập khẩu theo hợp đồng ủy thác nhập khẩu số 61/HĐ/BSVN/2020 ngày 17/01/2020 được ký kết với Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam. Nếu mặt hàng nhập khẩu có model, thông số kỹ thuật, chức năng chi tiết trùng khớp với danh mục các loại máy kéo được xác nhận là máy, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp nêu tại các công văn số 131/KTHT-CD ngày 10/03/2020 của Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn) trả lời Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Đối với các trường hợp nhập khẩu hàng hóa không có văn bản của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (hoặc đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn được phân cấp xác nhận), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố xác nhận là máy chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo từng model, tiêu chí kỹ thuật cụ thể thì không thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

2. Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn số ~~..5.3.6.7.~~/TCHQ-TXNK ngày ~~14.~~8/2020 thay thế công văn số 7422/TCHQ-TXNK ngày 28/11/2019, công văn số 296/TCHQ-TXNK ngày 13/01/2020 và công văn số ~~.5.3.6.6.~~/TCHQ-TXNK ngày ~~14.~~8/2020 thay thế công văn số 2005/TCHQ-TXNK ngày 27/3/2020 (đính kèm).

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi được biết và thực hiện. *h*

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- TT Vũ Thị Mai (để b/cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (để phối hợp);
- Vụ Chính sách thuế, Vụ Pháp chế, Tổng cục Thuế (để biết);
- Lưu: VT, TXNK (3b) *h*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường